

Bản án số: 92/2021/HS-ST
Ngày 26 - 7 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Giang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hợi

Ông Dương Viết Vĩnh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đàm Hoàng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG VĂN S**, (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1988 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Dương Thị L; có vợ Dương Thị L và có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2019; gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Ngày 19/02/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1990

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Dương Văn T, sinh năm 1992

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

3. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1995

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

4. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 2000

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

5. Anh Trương Văn T, sinh năm 1991

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

6. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1993

Trú tại: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 55 phút ngày 10 tháng 02 năm 2021, tổ công tác Công an xã T, huyện P đang tuần tra trên địa bàn khu vực Xóm C phát hiện trên đồi keo nhà anh Trương Quốc P, sinh năm 1985 có một số đối tượng đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Tổ công tác tiếp cận các đối tượng và yêu cầu kiểm tra thì một số đối tượng bỏ chạy. Tổ công tác giữ lại được 2 đối tượng là Nguyễn Văn G, sinh năm 1993 và Dương Văn T sinh năm 1992 cùng trú tại Xóm C, xã T, huyện P và tiến hành lập biên bản làm việc, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định, đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã để tiếp tục làm việc.

Quá trình đấu tranh xác định các đối tượng tham gia đánh bạc bỏ chạy gồm Nguyễn Văn V, sinh năm 1990, Nguyễn Văn H, sinh năm 1995, Trương Văn T,

sinh năm 1991, Hoàng Văn S, sinh năm 1988 và Nguyễn Văn C, sinh năm 2000 cùng trú tại Xóm C, xã T, huyện P. Ngày 11/02/2021, các đối tượng S, Hải, Trí, Cảnh, Vũ đã đến Công an xã T làm việc. Quá trình làm việc, Hải, S, Cảnh, Trí, Vũ, Giang, Thế đã khai báo hành vi đánh bạc của mình như nêu trên. Trí đã giao nộp số tiền 1.910.000 đồng và 03 quân bài tứ lơ khơ mà Trí nhặt ở vị trí đánh bạc mang theo khi bỏ chạy. Trí khai nhận toàn bộ số tiền mà Trí giao nộp là tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc, Ngày 11/2/2021, Công an xã T đã chuyển toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm: 49 quân bài tứ lơ khơ, 140.000 đồng tiền thu trên chiếu bạc, 160.000 đồng xung quanh đôi gần khu vực đánh bạc, 01 chiếc bạt hình chữ nhật kích thước 2,5mét x 2mét và 01 chiếc đèn pin.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng đánh bạc khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10/02/2021, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn H và Trương Văn T, cùng trú tại Xóm C, xã T, huyện P đi bộ từ nhà riêng đến khu vực ngã ba Xóm C, xã T chơi thì gặp nhau. Vũ, Hải, Trí đã rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Vũ đi mua quân bài tứ lơ khơ dùng để đánh bạc. Sau đó, Trí, Vũ, Hải đi bộ lên đồi keo thuộc Xóm C, xã T để đánh bạc. Trên đường đi nhóm của Trí đã gặp Hoàng Văn S. Trí và Vũ đã rủ S đi đánh bạc. S đồng ý nhưng không đi cùng mà đi mua thuốc lá sau đó lên sau. Khi Trí, Vũ, Hải đi qua cổng nhà Dương Văn T đã gặp và nói chuyện với Thế ở cổng, biết nhóm của Trí đi đánh bạc nên Thế đã đi cùng. Lúc đi qua cổng nhà mình, Trí đã đi về qua nhà lấy 01 chiếc bạt hình chữ nhật kích thước 2,5mét x 2mét và 01 chiếc đèn pin mang theo. Sau đó, Trí, Vũ, Hải, Thế đi đến đồi keo nhà anh Trương Quốc P để đánh bạc. Các đối tượng cùng nhau trải bạt, treo đèn, sử dụng quân bài tứ lơ khơ để đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, sát phạt nhau bằng tiền. Sau đó, lần lượt có S, Giang, Cảnh đến và tham gia đánh bạc cùng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã T, huyện P phát hiện và lập biên bản làm việc, thu giữ vật chứng như đã nêu trên còn S, Hải, Trí, Cảnh, Vũ đã cầm theo tiền và một số quân bài bỏ chạy. Giang và Thế bị bắt giữ và ở lại làm việc cùng cơ quan Công an xã T.

Về cách thức đánh bạc được những người chơi quy định như sau: Sử dụng 52 quân bài từ bộ A đến bộ K để đánh bạc. Trước khi chia bài, những người tham gia đánh cùng nhau mỗi người bỏ ra số tiền 20.000 đồng gọi là tiền gà. Tiếp đó, một trong những người tham gia đánh bạc dùng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân chia cho những người tham gia đánh bạc mỗi người 03 quân bài (nếu ván liền trước đó có

người thắng bạc thì người thắng sẽ là người chia bài). Người tham gia chơi bạc có các lựa chọn như sau: “Úp bài”: nếu cảm thấy bài của mình yếu, khi úp bài người chơi sẽ bị mất số tiền đặt cược ban đầu và kết thúc ván bài tại đó; “Theo”: người chơi đặt tiền cược đúng bằng số tiền của người ở liền trước đó; “Tố”: người chơi đặt thêm tiền cược cao hơn số tiền của những người liền trước đó. Người chia bài sẽ là người đầu tiên có quyền “úp bài”, “tố”, “theo”, sau đó đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ đến khi hết vòng. Quá trình đánh bạc các đối tượng thống nhất tối đa đến 50.000 đồng thì hạ bài xác định thắng thua. Khi đánh Liêng có các bộ bài sau: “Sáp”: là bộ có ba quân bài giống nhau (ví dụ như ba quân 2...); “Liêng”: Là ba lá bài liên tiếp nhau (ví dụ như 3, 4, 5); “Đồng hoa” là ba lá bài cùng chất với nhau; “Điểm”: là tổng 3 quân bài cộng lại, người nào điểm cao nhất thì người đó thắng (bài có tổng điểm của ba lá bài = 9 là cao nhất, các quân bài: 10, J, Q, K được coi là 0 điểm), nếu tổng 03 quân bài nhỏ hơn 10 thì tính là điểm của người chơi, nếu tổng điểm lớn hơn 10 nhỏ hơn 20 thì lấy tổng điểm trừ đi 10 là điểm của người chơi, nếu tổng điểm lớn hơn 20 nhỏ hơn 30 thì lấy tổng điểm trừ đi 20 là điểm của người chơi. Khi hết vòng chơi, các người chơi sẽ tiến hành đo bài, ai có sáp, hoặc có liêng, đồng hoa hoặc có điểm cao nhất sẽ là người thắng bạc và được toàn bộ số tiền bỏ ra trong một ván bạc, những người còn lại bị mất số tiền mình bỏ ra.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận rõ hành vi đánh bạc như nêu trên và khẳng định số tiền 2.210.000 đồng bao gồm 140.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, 160.000 đồng thu giữ xung quanh khu vực đánh bạc và 1.910.000 đồng tiền Trương Văn T giao nộp đều là tiền sử dụng để đánh bạc. Với tài liệu chứng cứ thu thập được xác định: Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 2.210.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSPB ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 5 Điều 65; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S từ 08 đến 10 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo chuyển thành 06 tháng tù giam tại bản án số 01/2020/HSST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt

chung cho cả hai bản án từ 14 đến 16 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hoàng Văn S do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tổng số tiền bị cáo S và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án dùng vào việc đánh bạc là 2.210.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Tịch thu tiêu huỷ những vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) chiếc bạt hình chữ nhật kích thước 2,5m x 2,0m đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin đã qua sử dụng và 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí cho bị cáo do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản sự việc, vật chứng của vụ án, lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử xác định:

Hội 20 giờ 00 phút ngày 10/02/2021, tại đôi keo nhà anh Trương Quốc P, Hoàng Văn S (là người đã bị kết án về tội đánh bạc đến nay chưa được xóa án tích) và Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn H, Trương Văn T, Nguyễn Văn C, Dương Văn T, Nguyễn Văn G (quá trình điều tra xác định các đối tượng trên chưa có tiền án, tiền

sự) đã có hành vi “Đánh bạc” dưới hình thức đánh “Liêng”, sát phạt nhau bằng tiền Việt Nam đồng. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 2.210.000 đồng. Khi bị cáo S cùng các anh Hải, Vũ, Trí, Cảnh, Thế, Giang đánh bạc đến khoảng 23 giờ 00 phút thì bị lực lượng Công an xã T đến kiểm tra và lập biên bản làm việc thu giữ vật chứng.

Tuy số tiền bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án dùng để đánh bạc và Công an thu giữ tại chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng xét bản thân bị cáo Hoàng Văn S đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn S thuộc trường hợp là tội phạm ít nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 19/02/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời

gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”. Tính đến thời điểm phạm tội lần này thì bị cáo Hoàng Văn S là người đang chấp hành thời gian thử thách của hình phạt tù cho hưởng án treo. Do đó, căn cứ vào Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hội đồng xét xử cần chuyển hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo của bản án trước thành 06 tháng tù giam và tổng hợp với hình phạt của bản án này. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn hình phạt bổ sung nên xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 2.210.000 đồng là số tiền dùng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc bạt hình chữ nhật kích thước 2,5m x 2,0m đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin đã qua sử dụng và 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng vì đây là công cụ, phương tiện dùng để phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng về cơ bản là phù hợp với quy định của Pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 109, 123 của Bộ luật tố tụng hình sự ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Văn S kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[8] Trong vụ án này:

Đối với Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn V, Dương Văn T, Trương Văn T quá trình điều tra xác định không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc, vì vậy Công an huyện P đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giang, Cảnh, Hải, Trí, Vũ, Thế.

Đối với anh Trương Quốc P, do không biết việc các đối tượng đánh bạc tại đồi keo nhà mình, anh Phúc không được hưởng lợi từ việc các đối tượng đánh bạc tại đồi keo nhà mình, vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh Phúc.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Do gia đình bị cáo Hoàng Văn S thuộc diện hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử xem xét miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo S.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 109; Điều 123; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt: Hoàng Văn S **08** (Tám) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 06 (Sáu) tháng tù tại bản án số 01/2020/HSST ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là **14** (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hoàng Văn S.

4. Về lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo sau khi tuyên án: Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Văn S kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: số tiền 2.210.000 đồng (Hai triệu hai trăm mười nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) chiếc bạt hình chữ nhật kích thước 2,5m x 2,0m đã qua sử dụng; 01 (một) đèn pin đã qua sử dụng và 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2021 và ủy nhiệm chỉ số 124 ngày 23/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn S.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo (Hoàng Văn S); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh Nguyễn Văn H). Báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh Nguyễn Văn G, anh Nguyễn Văn C, anh Nguyễn Văn V, anh Dương Văn T, anh Trương Văn T). Báo cho những người này biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Giang

